

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 535/2022/DS-PT

Ngày 15 và 21/12/2022

*V/v: Tranh chấp chia thừa kế
theo di chúc*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Bình

Các Thẩm phán:

Bà Trần Thị Liên Anh

Bà Nguyễn Thu Hồng

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hiền - Thẩm tra viên chính
Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà
Cao Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 15/12/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm
công khai vụ án dân sự thụ lý số 392/2022/TLPT-DS ngày 13/10/2022 về việc
“Tranh chấp đòi tài sản”;

Do bản án dân sự sơ thẩm số 80/2022/DS-ST ngày 20/6/2022 của Tòa án nhân
dân huyện Gia Lâm bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 447/2022/QĐ-PT ngày 20 tháng 7 năm
2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Thắng, sinh năm 1972; Trú tại: Thôn 3, xã
Bình Dương, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam. Ông Nguyễn Văn Thắng ủy
quyền cho ông Phạm Quốc Thanh, sinh năm 1977. Trú tại: Số 407 Kim Ngưu,
phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Bị đơn: Ông Hoàng Ngọc Mỹ, sinh năm 1962. Trú tại: Số 52 Hà Huy Tập,
thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, Hà Nội. Ông Hoàng Ngọc Mỹ ủy quyền cho:
Ông Vũ Đình Thọ; HKTT: P310 C3 Tân Mai, Hoàng Mai, Hà Nội. Chỗ ở hiện
nay: Số 78 Đốc Ngừ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, Hà Nội. Ông Bùi Quang
Tú; HKTT: Số 26 Cửa Bắc, quận Ba Đình, Hà Nội. Chỗ ở hiện nay: Số 78 Đốc
Ngừ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, Hà Nội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Hoàng Ngọc Mỹ:

+ Bà Ngô Thị Thu Thiện, sinh năm 1966

Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Ngô Thiện. Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Hoàng Thị Thanh, sinh năm 1951. Trú tại: Số 6, ngách 15, ngõ 82, Phạm Ngọc Thạch, Đống Đa, Hà Nội;

2. Bà Hoàng Thị Bình, sinh năm 1955. Trú tại: Số 20, ngách 15, ngõ 82, Phạm Ngọc Thạch, Đống Đa, Hà Nội.

3. Bà Bùi Thị Tư, sinh 1975. Trú tại: Thôn 3, xã Bình Dương, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

4. Bà Nông Thị Thúy, sinh năm 1962. Trú tại: Số 52 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, Tp. Hà Nội. 5. Chị Hoàng Trinh Anh, sinh năm 1989; Trú tại: Số 52 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, Tp. Hà Nội; Xin vắng mặt tại phiên tòa.

6. Anh Hoàng Ngọc Đức Anh, sinh năm 1996; Trú tại: Số 52 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, Tp. Hà Nội.

7. Cháu Hoàng Ngọc Sơn La, còn nhỏ (con của anh Đức Anh, chị Nhung). Trú tại: Số 52 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, Tp. Hà Nội. Đại diện theo pháp luật bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Hoàng Ngọc Sơn La có anh Đức Anh (bố đẻ của cháu La).

8. Chị Chu Thị Nhung. Trú tại: Số 52 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, Tp. Hà Nội.

Người kháng cáo: Ông Hoàng Ngọc Mỹ, Bà Nông Thị Thúy.

(Ông Hoàng Ngọc Mỹ, Bà Nông Thị Thúy, ông Thanh có mặt, những người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 10/12/2019 và quá trình tố tụng tại Tòa, nguyên đơn ông Nguyễn Văn Thắng và đại diện ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Mẹ ông là cụ Nguyễn Thị Tý, sinh năm 1932, chết năm 2018, xây dựng gia đình với cụ Hoàng Ngọc Lâm, chết ngày 24/4/1963. Giữa cụ Tý và cụ Lâm (tức Lộc) có với 03 (ba) người con chung là: 1. Hoàng Thị Thanh, sinh năm 1951; 2. Hoàng Thị Bình sinh năm 1954; 3. Hoàng Ngọc Mỹ sinh năm 1962.

Ngày 24/4/1963, cụ Hoàng Ngọc Lâm chết. Năm 1970, cụ Nguyễn Thị Tý có đi bước nữa kết hôn với cụ Nguyễn Văn Nghệ, sinh năm 1925, mất năm 2001. Giữa cụ Nguyễn Thị Tý và Nguyễn Văn Nghệ, có 01 con chung là tôi Nguyễn Văn Thắng sinh năm 1972.

Trước khi lấy cụ Nguyễn Văn Nghệ thì mẹ ông, cụ Nguyễn Thị Tý và cụ Hoàng Ngọc Lâm (tức Lộc), có khối tài sản chung là thửa đất số 42-43, tờ bản đồ

số: 36, tại số 52 đường Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, diện tích 762,5m², bao gồm đất ở và đất ao liền kề. Nguồn gốc đất này là do bố mẹ cụ Lâm (Lộc) cho vợ chồng cụ Lâm (tức Lộc) và cụ Tý sử dụng, quản lý.

Năm 2012, cụ Nguyễn Thị Tý và các đồng thừa kế của cụ Hoàng Ngọc Lâm (tức Lộc), tổ chức họp có sự chứng kiến của chính quyền thống nhất về quyền sử dụng tài sản bao gồm nhà, đất đối với di sản của cụ Lâm (tức Lộc) để lại, thống nhất quyền sử dụng đất đứng tên cụ Nguyễn Thị Tý và con trai là Hoàng Ngọc Mỹ. Khi họp có đầy đủ các con cụ Lâm (tức Lộc) gồm bà Hoàng Thị Thanh, Hoàng Thị Bình và Hoàng Ngọc Mỹ. Năm 2013, cụ Nguyễn Thị Tý và con trai là Hoàng Ngọc Mỹ được Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm, Hà Nội cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất BK557753 ngày 03/05/2013, thửa số 42+43 tờ bản đồ số 36, địa chỉ số 52 đường Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, diện tích 762,5m², hình thức sử dụng: Riêng 762,5m², mục đích sử dụng: Đất ở đô thị 600m²; Đất trồng cây lâu năm: 162,5m². Thời hạn sử dụng: Đất đô thị: Lâu dài. Đất trồng cây lâu năm: 50 năm.

Trên đất này có nhà ở diện tích xây dựng 73,1m², diện tích sàn: 73,1m², kết cấu nhà: Bê tông; cấp hạng: Cấp 4, Số tầng 1. Giá trị ước tính khoảng 1.000.000.000đồng, do vợ chồng ông Hoàng Ngọc Mỹ xây dựng.

Ngày 2/10/2018, mẹ ông cụ Nguyễn Thị Tý mất. Trước khi mất, năm 2015 mẹ ông có lập di chúc để lại cho ông toàn bộ quyền sử dụng đất của mẹ ông tại số 52 đường Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất nêu trên.

Di chúc mẹ ông lập ngày 23/11/2015 tại UBND xã Bình Dương, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, mẹ ông đã lập di chúc để định đoạt tài sản. Nguyên vọng của mẹ ông trong di chúc như sau: Sau khi mẹ ông qua đời, ông sẽ được thừa hưởng toàn bộ di sản thừa kế thuộc quyền sử dụng hợp pháp của mẹ ông để lại trong khối tài sản chung của mẹ ông và ông Hoàng Ngọc Mỹ, mẹ ông chỉ để lại di sản thừa kế cho ông, không để lại di sản thừa kế cho bất cứ ai khác.

Di chúc của mẹ ông có hai (02) người làm chứng là: Phan Thanh Hạnh và Phan Thị Ái Nghĩa và đã được UBND xã Bình Dương chứng thực ngày 23/11/2015.

Sau khi mẹ ông mất, ông đã nhiều lần gặp gỡ, trao đổi với ông Hoàng Ngọc Mỹ để làm thủ tục sang tên ông đối với phần di sản mẹ ông để lại nhưng ông Mỹ không đồng ý.

Nay giữa ông và ông Hoàng Ngọc Mỹ không thỏa thuận được trong việc phân chia di sản thừa kế. Vì vậy v làm đơn đề nghị Tòa án huyện Gia Lâm phân

chia di sản thừa kế theo di chúc mà mẹ ông để lại cho ông để đảm bảo quyền lợi cho ông.

Ngoài ra trước đó khi giải tỏa đất làm đường thì có lấy vào diện tích đất khoảng 20m² được đền bù, vợ chồng ông Mỹ đã lấy tiền đền bù và dùng vào tôn tạo đất nên ông không yêu cầu xem xét giải quyết.

Tại các bản tự khai và các văn bản khác, bị đơn ông Hoàng Ngọc Mỹ và đại diện theo uỷ quyền của ông Mỹ là ông Vũ Đình Thọ và ông Bùi Quang Tú, trình bày:

Ông Hoàng Ngọc Mỹ cho rằng việc khởi kiện của ông Nguyễn Văn Thắng là không có căn cứ pháp luật, giữa ông và ông Thắng không có tranh chấp về việc chia thừa kế. Quá trình giải quyết đề hàn gắn tình cảm thì giữa ông Thắng và ông Mỹ có thỏa thuận hòa giải về phân chia quyền sử dụng đất tại Biên bản hòa giải ngày 11/01/2021. Nhưng do ý kiến của bà Nông Thị Thúy, vợ ông Mỹ chưa thống nhất nên Biên bản hòa giải không thành.

Trong Văn bản trình bày về việc thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đối với Biên bản hòa giải thành ngày 11/1/2021, ông Hoàng Ngọc Mỹ trình bày:

Sau khi ký vào văn bản thỏa thuận ông thông báo cho vợ ông là bà Nông Thị Thúy và 2 con Hoàng Trinh Anh và Hoàng Ngọc Đức Anh, là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án trong vụ án biết nội dung thỏa thuận: Tuy nhiên bà Thúy và 2 con ông không đồng ý thỏa thuận tại biên bản hòa giải thành ngày 11/01/2021 vì bà Thúy là người bỏ công sức tôn tạo nhưng lại không được phát biểu ý kiến về nội dung hòa giải và không chấp nhận mức tiền 500.000.000đồng mà ông Thắng thanh toán cho ông. Vì vậy ông làm văn bản thay đổi ý kiến này đề nghị tòa án tiếp tục buổi hòa giải khác và giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết, ngày 13/9/2021, bị đơn ông Hoàng Ngọc Mỹ có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm thu thập mẫu so sánh có chữ ký của cụ Nguyễn Thị Tý trong hồ sơ đăng ký đất đai đối với thửa đất số 42 và 43, tờ bản đồ số 36 địa chỉ: 52 Hà Huy Tập, Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội, Giấy chứng nhận số BK 557753 do Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm cấp ngày 03/5/2013. Theo yêu cầu của ông Mỹ, đại diện uỷ quyền của ông Mỹ, Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm đã trưng cầu Viện khoa học kỹ thuật hình sự Bộ công an và Phòng Kỹ thuật hình sự công an thành phố Hà Nội giám định chữ ký Tý bản di chúc do ông Nguyễn Văn Thắng xuất trình. Các kết quả là: Kết luận giám định số 364/KL-C09(P5) ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Viện khoa học kỹ thuật hình sự Bộ công an và Kết luận giám định số 3528/KL-KTHS ngày 01/06/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an thành phố Hà Nội kết luận, chữ ký Tý và các mẫu so sánh Nguyễn Thị Tý do cùng một người ký, viết ra.

Nay tại Tòa ông Mỹ cho rằng Di chúc không có hiệu lực pháp luật, không chấp nhận yêu cầu chia thừa kế theo di chúc của ông Thắng, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng quan điểm với phía bị đơn bà Nông Thị Thúy cùng các con ông Mỹ, bà Thúy là chị Chinh, anh Đức Anh, vợ anh Đức Anh chị Nhung trình bày:

Để giữ được thửa đất như hiện nay mà ông Nguyễn Văn Thắng khởi kiện thì với vợ chồng bà là vô vàn công sức, tiền của vợ chồng bà và các con. Tuy nhiên khi hòa giải ngày 11/1/2021, ông Thắng chỉ chấp nhận công sức tôn tạo duy trì thửa đất là 500 triệu đồng là không thỏa đáng. Do vậy bà và ông Mỹ đã có văn bản giữ đề nghị xem xét lại. Di sản của cụ Nguyễn Thị Tý, bà đề nghị được hưởng công duy trì tôn tạo tính bằng đất chứ không phải gia đình nhận bằng tiền. Cụ thể phần di sản của bà Nguyễn Thị Tý phải chia 4 phần bằng nhau. Bà và gia đình bà 1 phần. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Người liên quan cùng quan điểm phía nguyên đơn bà Bùi Thị Tư (vợ ông Thắng) trình bày: Đây là tài sản của mẹ ông Thắng để lại riêng cho ông Thắng vì vậy bà làm đơn này xác nhận bà không có quyền lợi, nghĩa vụ cũng như công sức đóng góp gì đối với thửa đất này. Ông Thắng có toàn quyền định đoạt thửa đất được thừa kế theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi liên quan là con của cụ Nguyễn Thị Tý và cụ Hoàng Ngọc Lâm (tức Lộc) gồm bà Nguyễn Thị Bình và bà Nguyễn Thị Thanh, trình bày: Về huyết thống trong gia đình ông Thắng đưa ra là đúng. Mẹ các bà đã phân chia đất cho cậu Mỹ và cậu Thắng thì chúng tôi tôn trọng. Bản thân các bà khi về họp gia đình để mẹ các bà và em Mỹ đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cũng rất vui vẻ không đòi hỏi gì vì tình cảm gia đình mới là đáng quý. Đến nay, chúng các bà rất buồn khi chị em tôi phải đến đây vì các em trai khởi kiện nhau ra tòa án thế này. Các bà mong hai em cùng nhau bảo ban nhau để giải quyết vụ án sao cho hợp lý còn các em có quan tâm đến các bà hay không thì tùy tâm lòng của các em chứ các bà không yêu cầu đối với di sản chia thừa kế.

Bản án dân sự sơ thẩm số 49/2022/DSST ngày 28/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội đã xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Thắng về chia thừa kế theo di chúc đối với di sản của cụ Nguyễn Thị Tý để lại là $\frac{1}{2}$ giá trị quyền sử dụng đất nằm trong quyền sử dụng, định đoạt chung thửa đất số 42-43, tờ bản đồ số 36, diện tích theo sổ đỏ là 672,6m² đo thực tế 755,5m² trong đó có 593,1m² đất ở và 162,5m² đất trồng cây lâu năm, tại địa chỉ số 52 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên,

huyện Gia Lâm, Hà Nội, hiện do ông Hoàng Ngọc Mỹ và gia đình đang quản lý, sử dụng.

2. Xác nhận cụ Nguyễn Thị Tý chết ngày 2/10/2018. Trước khi mất có lập di chúc ngày 23/11/2015, có xác nhận của UBND xã Bình Dương, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam. Di chúc hợp pháp theo quy định của pháp luật.

3. Xác nhận tài sản chung của cụ Nguyễn Thị Tý và ông Hoàng Ngọc Mỹ là quyền sử dụng, định đoạt chung thửa đất số 42-43, tờ bản đồ số 36, diện tích theo sổ đỏ là 672,6m² đo thực tế 755,5m² trong đó có 593,1m² đất ở và 162,5m² đất trồng cây lâu năm, tại địa chỉ số 52 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, Hà Nội, hiện do ông Hoàng Ngọc Mỹ và gia đình đang quản lý, sử dụng, có giá trị 19.415.000.000đồng. Thanh toán tài sản chung theo phần mỗi người tính ra giá trị là: 9.707.500.000đồng, tương đương 296,5m² đất ở và 81,25m² đất trồng cây lâu năm.

4. Khi phân chia ông Nguyễn Văn Thắng phần di sản cụ Nguyễn Thị Tý để lại thì trừ đi phần ông Thắng trích trả công sức tôn tạo, duy trì quản lý di sản cho ông Mỹ, bà Thúy là 18,3m² đất ở.

Diện tích đất ông Nguyễn Văn Thắng được hưởng là 278,2m² đất ở và 81,25m² đất trồng cây lâu năm. Trên đất có lán và cây...thì ông Thắng được sở hữu. Phần đất ông Nguyễn Văn Thắng được xác định bởi các mốc, vị trí 1,2,30,29,21,22,23,24,26,27,28,1.

5. Xác nhận công sức tôn tạo, duy trì quản lý di sản... của ông Hoàng Ngọc Mỹ và gia đình, có giá trị 550.000.000đồng, tương đương 18,3m² đất ở. Phần đất này được chia vào phần diện tích đất ở ông Hoàng Ngọc Mỹ và gia đình đang quản lý sử dụng.

6. Phần tài sản và di sản ông Hoàng Ngọc Mỹ và gia đình được hưởng là 314,8m² đất ở và 81,25m² đất trồng cây lâu năm. Trên phần đất ông Hoàng Ngọc Mỹ có Phần đất ông Mỹ và gia đình được nhận là phần đất trên có nhà 2,5 tầng do ông Mỹ và gia đình xây được định giá 567.424.000, công trình phụ sau nhà giá trị 24.917.000đồng, lán trước nhà trị giá 0 đồng, lán lợp tôn giá trị 6.058.000đồng; sân gạch xếp và cây trên đất; tường rào...các công trình này ông Mỹ và gia đình được

quyền sở hữu, theo Biên bản định giá ngày 02/12/2021. Phần đất ông Hoàng Ngọc Mỹ và gia đình được xác định bởi các mốc, vị trí 2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19,20,21,29,30,2.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Không đồng ý với bản án dân sự sơ thẩm, Ông Hoàng Ngọc Mỹ, Bà Nông Thị Thúy kháng cáo toàn bộ bản án, đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo

hướng không chấp nhận di chúc của cụ Tý, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan giữ nguyên kháng cáo.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn đồng tình với yêu cầu của bị đơn, sau khi phát biểu luận cứ bảo vệ cho bị đơn luật sư Ngô Thị Thu Thiện đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận bản di chúc của cụ Tý, đề nghị xem xét nguồn gốc đất của cụ Hoàng Ngọc Chử từ đó không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

*** Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:**

1. Về tố tụng:

Ông Hoàng Ngọc Mỹ, Bà Nông Thị Thúy kháng cáo bản án sơ thẩm số 49/2022/DSST ngày 28/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội là trong thời hạn kháng cáo. Ông Hoàng Ngọc Mỹ và bà Nông Thị Thúy đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm theo quy định. Do vậy kháng cáo của Ông Hoàng Ngọc Mỹ và bà Nông Thị Thúy là hợp lệ về hình thức.

Tại cấp phúc thẩm Hội đồng xét xử, Thẩm phán và thư ký đã tiến hành tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, thư ký Tòa án: Các thẩm phán tham gia phiên tòa và thư ký Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp phúc thẩm.

- Về thẩm quyền: Bản án sơ thẩm của Tòa án huyện Gia Lâm bị kháng cáo. Căn cứ Điều 38 BLTTDS năm 2015 thì Tòa án Hà Nội đã thụ lý phúc thẩm và giải quyết đúng thẩm quyền.

- Về thụ lý và thông báo thụ lý: Sau khi thụ lý vụ án, Thẩm phán đã Thông báo việc thụ lý cho đương sự và VKS theo đúng qui định tại điều 285 BLTTDS.

- Triệu tập đầy đủ những người tham gia tố tụng theo quy định tại điều 294 BLTTDS

- Trình tự diễn biến tại phiên tòa đúng theo các quy định tại điều 297, điều 298, điều 302, điều 303, điều 305, điều 306 của BLTTDS;

2. Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng

Tại cấp phúc thẩm, nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, điều 71, điều 72, điều 73 BLTTDS năm 2015.

3. Về nội dung vụ án

Sau khi phân tích, đánh giá về nội dung vụ án Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Khoản 1 Điều 308 BLTTDS: Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 49/2022/DSST ngày 28/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo trong thời hạn luật định. Người kháng cáo đã nộp tạm ứng án phí theo quy định. Vì vậy, kháng cáo là hợp lệ về hình thức.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về nguồn gốc thửa đất:

Về nguồn gốc đất đang tranh chấp:

Toàn bộ diện tích đất đang tranh chấp 762,5m², đo thực tế 755,6m² là thửa số 42-43, tờ bản đồ số 36 địa chỉ số 52 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, Hà Nội: Theo tài liệu chứng cứ đương sự cung cấp, tài liệu chứng cứ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cung cấp là Văn bản số 1755/VPĐKĐĐ ngày 28/4/2020 của Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Gia Lâm, Hà Nội, hồ sơ kê khai quyền sử dụng đất đi kèm; Văn bản số 110/UBND-ĐCXĐ ngày 14/07/2020 của UBND thị trấn Yên Viên, đã xác định nguồn gốc thửa đất số 42+43 tờ bản đồ số 36 nêu trên là đất thổ cư của cụ Hoàng Ngọc Chử, có giấy tờ từ năm 1935. Cụ Hoàng Ngọc Chử cho con trai là Hoàng Ngọc Lâm (tức Lộc) và vợ là cụ Nguyễn Thị Tý sử dụng toàn bộ diện tích đất từ năm 1964 (không có thể hiện bằng văn

bản). Cụ Hoàng Ngọc Lâm (tức Lộc) kết hôn với cụ Nguyễn Thị Tý trước năm 1960. Toàn bộ diện tích đất đang tranh chấp là của cụ Hoàng Ngọc Lâm (tức Lộc) và cụ Nguyễn Thị Tý được thừa hưởng từ các cụ để lại.

Về tài sản trên đất:

Tại biên bản định giá ngày 02/12/2020 và lời trình bày của các đương sự đều xác nhận: Nhà 2,5 tầng trên lợp tôn có diện tích xây dựng: 73,1m², diện tích sàn: 73,1m². Kết cấu nhà: Bê tông; Cấp hạng: Cấp 4, do vợ chồng ông Mỹ xây dựng, được định giá 567.424.000đồng; công trình phụ 24.917.000đồng; lán lợp tôn 6.058.000đồng; sân sếp gạch 49.688.000đồng và các cây trên đất do vợ chồng ông Mỹ tạo dựng.

Tài sản trên đất của cụ Tý không còn.

Các đương sự đều thừa nhận tài sản trên đất là do vợ chồng ông Mỹ, bà Thúy tạo dựng. Di sản của cụ Tý là quyền sử dụng đất nằm trong tổng diện tích 762,5m², trong đó có 162,5m² đất trồng cây lâu năm phía sau thửa đất, đo thực tế 755,6m² là thửa số 42-43, tờ bản đồ số 36 địa chỉ số 52 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội. Tài sản trên đất của cụ Tý với cụ Hoàng Ngọc Lâm (tức Lộc) không còn. Tại thời điểm cấp sổ do các đương sự không phân chia cụ thể về quyền sử dụng đất mỗi người có bao nhiêu, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất cấp chung nên có căn cứ xem xét là cụ Tý và ông Mỹ có quyền sử dụng đất ngang nhau và xác định mỗi người có ½ quyền sử dụng, định đoạt quyền sử dụng đất.

[2.2]Xem xét giải quyết yêu cầu chia thừa kế theo di chúc của nguyên đơn:

[2.2.1]Xác định di sản chia thừa kế: Do năm 1963 cụ Lâm (tức Lộc) chết, không để lại di chúc. Ngày 03/05/2010, các thừa kế thuộc hàng thừa kế thứ nhất của cụ Lâm đã họp thống nhất phân chia di sản của cụ Lâm để lại. Theo đó thống nhất di sản của cụ Lâm là quyền sử dụng đất chung với cụ Tý được giao cho cụ Nguyễn Thị Tý và con trai là Hoàng Ngọc Mỹ được toàn quyền sử dụng diện tích 762,5m², (đo thực tế 755,6m²), thửa số 42-43, tờ bản đồ số 36, địa chỉ số 52 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. Cụ Nguyễn Thị Tý và con trai là Hoàng Ngọc Mỹ được Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BK557753; số vào sổ cấp GCN: CH00099/813/QĐ-UBND mang tên Nguyễn Thị Tý, sinh năm 1932 và Hoàng Ngọc Mỹ, sinh năm 1962, ngày 03/05/2013.

Ngày 2/10/2018 cụ Nguyễn Thị Tý chết, như vậy di sản của cụ Nguyễn Thị Tý còn lại là ½ quyền sử dụng đất, ông Hoàng Ngọc Mỹ có ½ quyền sử dụng đất, trên diện tích 762,5m², trong đó có 162,5m² đất trồng cây lâu năm phía sau thửa đất, đo thực tế 755,6m² là thửa số 42-43, tờ bản đồ số 36 địa chỉ số 52 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội.

Xét nội dung kháng cáo của Ông Hoàng Ngọc Mỹ và Bà Nông Thị Thúy:

Ông Hoàng Ngọc Mỹ và Bà Nông Thị Thúy cho rằng bản di chúc ngày 23/11/2015 của cụ Nguyễn Thị Tý là không hợp pháp, xác định công duy trì, tôn tạo quyền sử dụng đất không đúng theo quy định của pháp luật:

Xem xét tính hợp pháp của di chúc: Cụ Nguyễn Thị Tý sinh 1932, mất 2/10/2018. Trước khi mất có lập di chúc ngày 23/11/2015 tại UBND xã Bình Dương, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, nội dung thể hiện:

“...Nay tôi lập bản di chúc để định đoạt tài sản của tôi như sau: Sau khi tôi qua đời, con trai tôi là Nguyễn Văn Thắng sinh: 12/6/1972 - Chứng minh nhân dân số: 205202167 do Công an tỉnh Quảng Nam cấp. Nơi đăng ký HKTT: Thôn 3, xã Bình Dương, huyện Thăng Bình, Quảng Nam. Hiện cư trú tại: Thôn 3, xã Bình Dương, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

Sẽ được thừa hưởng toàn bộ di sản thừa kế thuộc quyền sở hữu và sử dụng hợp pháp của tôi, do tôi để lại trong khối tài sản chung giữa tôi và ông Hoàng Ngọc Mỹ như đã nêu trên. Tôi chỉ để lại di sản thừa kế cho con trai là Nguyễn Văn Thắng, ngoài ra tôi không để lại di sản thừa kế của tôi cho bất cứ ai khác.

Để làm chứng cho việc lập di chúc, tôi có mời hai người làm chứng là: ông Phan Thanh Hạnh sinh năm 1885, CMND số 205448.268...do Công an Quảng Nam cấp ngày 29/4/2010, Hộ khẩu thường trú: Thôn 3, Bình Dương, Thăng Bình, Quảng Nam. Bà Phan Thị Ái Nghĩa sinh 1989, CMND số 205565482 do Công an Quảng Nam cấp ngày 03.10.2011, Hộ khẩu thường trú: Thôn 3, Bình Dương, Thăng Bình, Quảng Nam.

Hai người làm chứng nêu trên là do tôi tự lựa chọn và mời đến, họ không thuộc những người thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật của tôi, không phải là người có quyền, nghĩa vụ tài sản liên quan đến nội dung di chúc và họ có đầy đủ năng lực hành vi dân sự.

Tôi đã nghe đọc lại bản di chúc, nội dung bản di chúc đã thể hiện đúng theo ý chí, nguyện vọng của tôi. Tôi không sửa đổi hoặc thêm bớt điều gì và đồng ý ký tên, điểm chỉ vào di chúc này trước sự có mặt của hai người làm chứng và của Ủy ban nhân dân xã Bình Dương, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam”.

Như vậy, di chúc lập ngày 23/11/2015, về chủ thể thì người lập di chúc minh mẫn, sáng suốt trong khi lập di chúc, không bị lừa dối, đe dọa, cưỡng ép là đúng theo Điều 652 BLDS 2015. Về hình thức: Di chúc được lập thành văn bản, có hai người làm chứng cũng đúng theo quy định tại Điều 650 và Điều 658 BLDS 2005. Về nội dung: Di chúc ghi rõ ngày tháng, năm lập di chúc, họ tên người lập di chúc, người nhận di sản, di sản để lại.

Mặt khác, quá trình giải quyết, ông Mỹ, đại diện ủy quyền của ông Mỹ cũng đã đề nghị giám định chữ ký của cụ Tý tại bản di chúc và đã được Viện khoa học hình sự Bộ Công an và phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận chữ ký của cụ Tý là đúng, tài liệu đã được lưu trong hồ sơ. Hai thừa kế của cụ Tý là bà Bình, bà Thanh đều nhất trí di chúc của cụ Tý.

Do vậy, có căn cứ đầy đủ để xác định bản di chúc của cụ Nguyễn Thị Tý lập ngày 23/11/2015 về việc định đoạt để lại toàn bộ di sản của cụ Tý cho con trai là ông Nguyễn Văn Thắng được hưởng toàn bộ di sản của cụ Tý có hiệu lực pháp luật. Từ đó cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc chia thừa kế theo di chúc. Khi xem xét thì do các bên cùng có nhu cầu sử dụng quyền sử dụng đất do vậy cần chia bằng hiện vật, để đảm bảo quyền lợi cho các bên.

Xem xét quá trình sử dụng, duy trì, tôn tạo thửa đất:

Theo các đương sự trình bày thì nguồn gốc đất thì có cả đất ở vào đất ao. Quá trình quản lý, sử dụng thì ông Mỹ cùng gia đình đã bỏ ra nhiều công sức tôn tạo để có mặt bằng như hiện nay. Tại tòa bà Nông Thị Thúy vợ ông Mỹ cho rằng tôn cao phải từ 3 m đến 4m, toàn bộ thửa đất, tôn tạo nhiều giai đoạn nên không xác định cụ thể được. Thu thập chứng cứ tại Ủy ban nhân dân thị trấn Yên Viên và tổ dân phố thì đều được xác định gia đình có công tôn tạo nhiều nhưng không tính được cụ thể. Để đảm bảo quyền lợi cho ông Mỹ và bà Thúy thì xác định công tôn tạo đổ đất là cao 4m, giá tôn tạo 1m^3 là 150.000đồng/ 1m^3 trên tổng diện tích $755,5\text{m}^2$. Cụ thể tính $755,5\text{m}^2 \times 4\text{m} \times 150.000\text{đồng}/1\text{m}^3 = 453.600.000\text{đồng}$. Tại biên bản hòa giải ngày 11/01/2021, ông Thắng đồng ý tính công tôn tạo là 500.000.000đồng, tại phiên tòa đại diện ủy quyền của ông Thắng vẫn đồng ý tự nguyện tính công sức tôn tạo là 500.000.000đồng. Việc tự nguyện này của đương sự phù hợp pháp luật, có lợi cho ông Mỹ và gia đình vì vậy cần được xem xét chấp nhận. Do tôn tạo là toàn bộ diện tích đất nên ông Mỹ được hưởng $\frac{1}{2}$ giá trị trong số 500.000.000đồng.

Mặt khác trước khi chia tài sản chung giữa ông Mỹ và cụ Tý để xác định di sản của cụ Tý thì cũng cần xem xét tính công sức duy trì quản lý di sản cho ông Mỹ, bà Thúy từ khi xác định tài sản chung đến nay. Việc xem xét tính toán cụ thể là không định lượng được, mặt khác vợ chồng ông Mỹ cũng sử dụng, khai thác tài sản chung. Quá trình giải quyết thì thực tế xác định từ những năm 2010 trở lại đây chủ yếu là khai thác di sản. Do vậy, nghĩ nên xem xét tính cho ông Mỹ, bà Thúy và gia đình công duy trì, quản lý di sản bằng số tiền là 300.000.000đồng.

Như vậy phần công sức tôn tạo, duy trì và quản lý di sản của ông Mỹ, bà Thúy, gia đình được xác định là $250.000.000\text{đồng} + 300.000.000\text{đồng} = 550.000.000\text{đồng}$. Khi xem xét thì cần tính tiền công sức tôn tạo, duy trì quản lý di sản ra quyền sử dụng đất và tính cho ông Mỹ, bà Thúy bằng đất ở là phù hợp đảm

bảo quyền lợi cho ông Mỹ, bà Thúy. Định giá đất ở là 30.000.000đồng/m² do vậy phần công sức tôn tạo, duy trì và quản lý di sản của gia đình ông Mỹ, bà Thúy là 550.000.000đồng sẽ tương đương 18,3m² đất ở.

[2.4] *Giải quyết chia cụ thể yêu cầu của đương sự:*

Do diện đất tổng diện tích theo sổ đỏ cấp là 762,5m², nhưng đo thực tế là 755,6m², hiện đất đã có ranh giới liền kề, các đương sự đồng ý lấy số đo thực tế để giải quyết nên diện tích tính để giải quyết là 755,6m² tại thửa số 42-43, tờ bản đồ số 36 địa chỉ số 52 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, trong đó có 162,5m² đất trồng cây lâu năm phía sau thửa đất. Như đã phân tích ở trên quyền sử dụng chung là của cụ Tý, ông Mỹ mỗi người có phần như nhau. Do vậy diện tích ở còn lại thực tế là 755,6m² - 162,5m² = 593,1m² đất ở và 162,5m² đất trồng cây lâu năm. Chia quyền sử dụng thì cụ Nguyễn Thị Tý và ông Hoàng Ngọc Mỹ mỗi người có quyền sử dụng đất như sau: 593,1m² đất ở và 162,5m² đất trồng cây lâu năm : 2 = 296,5m² đất ở và 81,25m² đất trồng cây lâu năm. Tính ra giá trị tài sản là: 296,5m² đất ở x 30.000.000đồng/1m² = 8.895.000.000đồng và 81,25m² đất trồng cây lâu năm x 10.000.000đồng/1m² = 812.500.000đồng. Tổng giá trị tài sản của mỗi người là: 9.707.500.000đồng.

Phần của cụ Tý được định đoạt cho ông Thắng nên ông Thắng được hưởng.

Nhưng, do xem xét ông Thắng phải tính trích công sức duy trì, quản lý di sản và công tôn tạo cho ông Mỹ và bà Thúy như đã tính là 18,3m² đất ở, nên diện tích đất ông Thắng được hưởng còn lại là 278,2m² đất ở và 81,25m² đất trồng cây lâu năm.

[2.4.1] Phần chia cụ thể quyền sử dụng đất cho ông Hoàng Ngọc Mỹ và ông Nguyễn Văn Thắng như sau:

Chia cho ông Hoàng Ngọc Mỹ và gia đình diện tích 296,5m² đất ở và 81,25m² đất trồng cây lâu năm + 18,3m² đất ở = 314,8m² đất ở và 81,25m² đất trồng cây lâu năm. Phần đất ông Mỹ và gia đình được nhận là phần đất trên có nhà 2,5 tầng do ông Mỹ và gia đình xây được định giá 567.424.000 đồng, công trình phụ sau nhà giá trị 24.917.000đồng, lán trước nhà trị giá 0 đồng, lán lợp tôn giá trị 6.058.000đồng; sân gạch xếp và cây trên đất; tường rào...các công trình này ông Mỹ và gia đình được quyền sở hữu, theo Biên bản định giá ngày 02/12/2021.

Ông Nguyễn Văn Thắng được hưởng phần quyền sử dụng đất của Nguyễn Thị Tý để lại có diện tích 278,2m² đất ở và 81,25m² đất trồng cây lâu năm. Trên đất có tường rào trị giá 0 đồng và lán, một phần sân gạch, một số cây do ông Mỹ và gia đình trồng nhưng do ông Thắng đã tự nguyện thanh toán hơn phần giá trị tôn tạo nên tính cho ông Thắng không phải đền bù cho ông Mỹ và gia đình, ông Thắng được quyền sở hữu, sử dụng tài sản trên đất.

Phần phân chia cho ông Hoàng Ngọc Mỹ và gia đình và phần phân chia cho ông Nguyễn Văn Thắng, có số đo các chiều dài, rộng, cạnh, vị trí, dấu, mốc **(được xác định theo sơ đồ kèm theo bản án sơ thẩm)**.

[5] Phần diện tích đất các bên được giao theo bản án thì các bên sẽ có quyền và nghĩa vụ liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để điều chỉnh, tách thửa và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Điều 98, Điều 99, 100 Luật đất đai 2013 và Nghị định 43/2014/NĐ ngày 15/5/2014 thi hành luật đất đai 2013.

Những phân tích nêu trên cũng là căn cứ để Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên về đường lối giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm.

Tuy nhiên trong phần quyết định của bản án sơ thẩm tuyên chưa rõ ràng, phần quyết định sau có phần lặp lại của phần quyết định trước do vậy cần sửa bản án sơ thẩm về cách tuyên án.

[6] Về án phí:

- Về án phí sơ thẩm: Ông Thắng phải chịu án phí sơ thẩm đối với phần giá trị được hưởng từ tài sản được chia thừa kế. Ông Mỹ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về phần giá trị xác định phân chia tài sản chung.

Án phí phúc thẩm: Do giữ nguyên bản án sơ thẩm nên người kháng cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 2 Điều 308 BLTTDS: Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 49/2022/DSST ngày 28/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 227; các Điều 235; Điều 266; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 170; Điều 195; Điều 197; Điều 219; Điều 223; Điều 224; Điều 256; Điều 688; Điều 689; Điều 691; Điều 697; Điều 698; Điều 699; Điều 700; Điều 701; Điều 702 BLDS 2005;

Các Điều 212; Điều 218; Điều 217; Điều 220; Điều 624; Điều 625; Điều 628; Điều 630; Điều 631; Điều 634; Điều 636 BLDS 2015;

Căn cứ Điều 15 Luật hôn nhân và gia đình 1959;

Căn cứ Điều 29; Điều 33; Điều 35 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Các Điều 166; Điều 167; Điều 169 Luật đất đai 2013;

Nghị quyết 02/2004 ngày 10/8/2004 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng pháp luật trong việc giải quyết các vụ án dân sự, hôn nhân gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Thắng về chia thừa kế theo di chúc đối với di sản của cụ Nguyễn Thị Tý để lại là $\frac{1}{2}$ giá trị quyền sử dụng đất mang tên Cụ Nguyễn Thị Tý và ông Hoàng Ngọc Mỹ được Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm, Hà Nội cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất BK557753 ngày 03/05/2013, thửa số 42+43 tờ bản đồ số 36, địa chỉ số 52 đường Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, diện tích $762,5m^2$, hình thức sử dụng: Riêng $762,5m^2$, mục đích sử dụng: Đất ở đô thị $600m^2$; Đất trồng cây lâu năm: $162,5m^2$. Thời hạn sử dụng: Đất đô thị: Lâu dài. Đất trồng cây lâu năm: 50 năm.

2. Xác nhận cụ Nguyễn Thị Tý chết ngày 2/10/2018. Xác định di chúc cụ Nguyễn Thị Tý lập ngày 23/11/2015, có xác nhận của UBND xã Bình Dương, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, là di chúc hợp pháp theo quy định của pháp luật.

3. Xác định cụ Nguyễn Thị Tý và ông Hoàng Ngọc Mỹ có quyền sử dụng chung thửa đất số 42-43, tờ bản đồ số 36, diện tích theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là $672,6m^2$ đo thực tế $755,5m^2$ trong đó có $593,1m^2$ đất ở và $162,5m^2$ đất trồng cây lâu năm, tại địa chỉ số 52 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, Hà Nội, hiện do ông Hoàng Ngọc Mỹ và gia đình đang quản lý, sử dụng, có giá trị 19.415.000.000đồng. Thanh toán tài sản chung theo phần, mỗi người tính ra giá trị là: 9.707.500.000đồng, tương đương $296,5m^2$ đất ở và $81,25m^2$ đất trồng cây lâu năm.

4. Xác định công sức tôn tạo, duy trì quản lý di sản thừa kế của cụ Nguyễn Thị Tý cho ông Hoàng Ngọc Mỹ và Bà Nông Thị Thúy có giá trị 550.000.000đồng, tương đương $18,3m^2$ đất ở. Phần đất này được chia nhập vào phần diện tích đất ở ông Hoàng Ngọc Mỹ và gia đình đang quản lý sử dụng.

5. Chia cho ông Nguyễn Văn Thắng được hưởng phần di sản thừa kế của cụ Nguyễn Thị Tý, sau khi trừ công sức tôn tạo, duy trì quản lý di sản thừa kế của cụ Nguyễn Thị Tý cho ông Hoàng Ngọc Mỹ và Bà Nông Thị Thúy là 278,2m² đất ở và 81,25m² đất trồng cây lâu năm. Trên đất có lán và cây...thì ông Thắng được sở hữu. Phần đất ông Nguyễn Văn Thắng được xác định bởi các mốc, vị trí 1,2,30,29,21,22,23,24,26,27,28,1.

6. Xác định ông Hoàng Ngọc Mỹ được sử dụng diện tích 296,5m² đất ở + 18,3m² đất ở do có công sức tôn tạo, duy trì quản lý di sản thừa kế của cụ Nguyễn Thị Tý = 314,8m² đất ở và 81,25m² đất trồng cây lâu năm, trên đất có nhà 2,5 tầng do ông Mỹ và gia đình xây có giá trị 567.424.000 đồng, công trình phụ sau nhà giá trị 24.917.000đồng, lán trước nhà trị giá 0 đồng, lán lợp tôn giá trị 6.058.000đồng; sân gạch xếp và cây trên đất; tường rào...các công trình này ông Mỹ và gia đình được quyền sở hữu.

Phần đất của ông Hoàng Ngọc Mỹ và gia đình được xác định bởi các mốc, vị trí 2,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19,20,21,29,30,2.

(Số đo các chiều dài, rộng, cạnh, vị trí, dấu, mốc được xác định theo sơ đồ kèm theo bản án).

Các đương sự không phải thanh toán khoản chênh lệch về tài sản cho nhau.

7. Các bên đương sự có quyền và nghĩa vụ liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để điều chỉnh, tách thửa và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo theo quyết định của bản án và quy định của pháp luật.

Trường hợp ông Hoàng Ngọc Mỹ và gia đình không tự nguyện cùng ông Nguyễn Văn Thắng yêu cầu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền điều chỉnh Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quyết định của bản án và quy định của pháp luật thì ông Nguyễn Văn Thắng có quyền và nghĩa vụ đề nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp mới điều chỉnh Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quyết định của bản án và quy định của pháp luật.

8. [6] Về án phí:

- Về án phí sơ thẩm: Ông Thắng phải chịu 117.707.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ 21.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo lai số AA/2010/0005022 ngày tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm, nay còn phải nộp tiếp 96.707.500 đồng. Ông Mỹ phải chịu 117.707.500 đồng án phí sơ thẩm về phần giá trị xác định phân chia tài sản chung.

* Về án phí dân sự phúc thẩm: Do sửa bản án sơ thẩm về cách tuyên nên các đương sự có đơn kháng cáo không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Trả lại ông Mỹ số tiền 300.000 án phí dân sự phúc thẩm đã nộp tại biên lai số AA/2020/0073421 ngày 08/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm nhưng được giữ lại để đối trừ vào tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại bà Thúy

số tiền 300.000 án phí dân sự phúc thẩm đã nộp tại biên lai số AA/2020/0073420 ngày 08/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai phúc thẩm, có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND TP.Hà Nội
- TAND huyện Gia Lâm ;
- THADS huyện Gia Lâm ;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Bình

